

Phụ lục II
NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI VÀ YÊU CẦU
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: /GPMT-UBND ngày /11/2023
của UBND tỉnh Nam Định)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI

1. Nguồn phát sinh khí thải

- Nguồn số 01: Phát sinh từ buồng lọc bụi tay áo số 1 của dây chuyền Disamatic.
- Nguồn số 02: Phát sinh từ buồng lọc bụi tay áo số 2 của dây chuyền Disamatic.
- Nguồn số 03: Phát sinh từ buồng lọc bụi tay áo số 3 của dây chuyền Alphset.
- Nguồn số 04: Phát sinh từ khu vực bể tôi dầu (dự kiến Quý I/2024 lắp đặt hệ thống xử lý khí thải).

2. Dòng khí thải, vị trí xả khí thải

2.1. Vị trí xả khí thải

- Nguồn số 01: Tọa độ X (m) = 2257316; Y (m) = 567524.
- Nguồn số 02: Tọa độ X (m) = 2257354; Y (m) = 567478.
- Nguồn số 03: Tọa độ X (m) = 2257432; Y (m) = 567513.
- Nguồn số 04: Tọa độ X (m) = 2257458; Y (m) = 567562.

(Hệ tọa độ VN2000; kinh tuyến trực 105⁰30'; múi chiều 3⁰)

2.2. Lưu lượng xả khí thải lớn nhất

- Nguồn số 01: 32.790 m³/h.
- Nguồn số 02: 31.460 m³/h.
- Nguồn số 03: 30.000 m³/h.
- Nguồn số 04: 3.000 m³/h.

2.2.1. Phương thức xả khí thải

Khí thải xả cưỡng bức, gián đoạn trong ngày, không theo chu kỳ.

2.2.2. Chất lượng khí thải trước khi xả vào môi trường không khí phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường; đạt QCVN 19:2009/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ (Áp dụng hệ số K_p = 0,9; K_v = 1) và QCVN 20:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ, cụ thể như sau:

a) Đối với hệ thống xử lý khí thải tại 03 buồng lọc bụi tay áo

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị	QCVN 19:2009/BTNMT (cột B)	
			Giá trị C	Giá trị C _{max}
1	Lưu lượng	m ³ /h	-	-
2	Bụi tổng	mg/Nm ³	200	180

b) Đối với hệ thống xử lý khí thải khu vực bể tôi dầu

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị	QCVN 20:2009/BTNMT
1	Lưu lượng	m ³ /h	-
2	Benzen	mg/Nm ³	5
3	Etylbenzen	mg/Nm ³	870

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý khí thải

1.1. Mạng lưới thu gom khí thải từ các nguồn phát sinh bụi, khí thải để đưa về hệ thống xử lý bụi, khí thải

- Bụi, khí thải phát sinh từ 02 dây chuyền Disamatic được thu gom qua đường ống, quạt hút vào Cyclon tách bụi thô (gồm buồng lọc bụi, túi lọc vải), khí thải sau đó thoát ra ngoài môi trường qua ống phông không cao 15 m tính từ mặt đất.

- Bụi, khí thải phát sinh từ dây chuyền Alphset được thu gom qua đường ống, quạt hút vào Cyclon tách bụi thô (gồm buồng lọc bụi, túi lọc vải), khí thải sau đó thoát ra ngoài môi trường qua ống phông không cao 12 m tính từ mặt đất.

- Khí thải phát sinh từ bể tôi dầu được thu gom bằng quạt hút về thiết bị hấp thụ bằng than hoạt tính sau đó thải ra ngoài môi trường qua ống phông không cao 05 m tính từ mặt đất.

1.2. Công trình, thiết bị thu gom bụi, khí thải

- Đối với bụi, khí thải phát sinh từ dây chuyền Disamatic và dây chuyền Alphset

Tóm tắt quy trình công nghệ xử lý: Hơi mùi khí thải → Ống thu khí → Quạt hút → Thải ra ngoài môi trường qua ống phông không (Khí thải đạt QCVN 19:2009/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ).

- Đối với khí thải phát sinh từ bể tôi dầu

Tóm tắt quy trình công nghệ xử lý: Hơi mùi khí thải → Chụp hút → Quạt hút → Thiết bị hấp phụ bằng than hoạt tính → Thải ra ngoài môi trường qua ống phông không cao 05 m tính từ mặt đất (Khí thải đạt QCVN 20:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ).

(Chi tiết thông số kỹ thuật của hệ thống thu gom khí thải được nêu trong báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường)

1.3. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với khí thải

- Bố trí 01 cán bộ có chuyên môn phụ trách về môi trường của Công ty.

- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ hệ thống thu gom khí thải. Trong trường hợp hệ thống gặp sự cố, Công ty sẽ tạm dừng hoạt động để sửa chữa, khắc phục đường ống. Sau khi khắc phục xong sự cố, khí thải đạt quy chuẩn cho phép mới cho hệ thống hoạt động trở lại.

2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm

2.1. Thời gian vận hành thử nghiệm

Dự kiến từ tháng 02/2024 đến tháng 04/2024.

2.2. Công trình, thiết bị xả khí thải phải vận hành thử nghiệm

03 hệ thống xử lý bụi, trong đó: 02 hệ thống xử lý bụi của dây chuyền Disamatic và 01 hệ thống xử lý bụi của dây chuyền Alphaset.

2.2.1. Vị trí lấy mẫu

- 03 vị trí tại 03 lỗ kỹ thuật trên thân ống phóng không, sau 03 hệ thống xử lý bụi của dây chuyền Disamatic và dây chuyền Alphaset.

- 01 vị trí tại lỗ kỹ thuật trên thân ống phóng không, sau hệ thống xử lý khí thải cho khu vực bể tôi dầu.

2.2.2. Chất ô nhiễm chính và giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm

Như tại mục 2.2.2, phần A Phụ lục này.

2.3. Tần suất lấy mẫu

- Lấy mẫu 03 ngày liên tiếp với tần suất lấy mẫu 01 ngày/lần tại 04 lỗ kỹ thuật trên thân 04 ống phóng không, sau 04 hệ thống xử lý khí bụi, khí thải dây chuyền Disamatic, dây chuyền Alphaset và khu vực bể tôi dầu.

- Công ty có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để được kiểm tra, giám sát quá trình vận hành thử nghiệm.

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường

- Thu gom, xử lý khí thải phát sinh từ hoạt động của dự án bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại phần A Phụ lục này trước khi thải ra ngoài môi trường.

- Trồng cây xanh đảm bảo tỷ lệ theo quy hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

+ Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong giấy phép môi trường. Trường hợp có thay đổi so với giấy phép đã được cấp, phải báo cáo với UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, giải quyết.

+ Thường xuyên vận hành hệ thống xử lý khí thải theo đúng quy trình, thiết kế, đảm bảo xử lý khí thải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường.

+ Trong quá trình hoạt động, nếu có sự cố bất thường xảy ra đối với hệ thống xử lý khí thải, Công ty phải báo cáo bằng văn bản về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm phát triển cụm công nghiệp thành phố Nam Định; UBND thành phố Nam Định để kịp thời xử lý./.